

CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU, MỨC THU NĂM HỌC 2024-2025

- + Khoản thu hộ, chi hộ: Bảo hiểm Y tế (thu hộ BHXH tỉnh) với mức thu, thời gian thu theo hướng dẫn của BHXH tỉnh.
- + Các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục: thực hiện theo hướng dẫn, quy định tại Văn bản số 1628/HD-SGDĐT ngày 05/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định:

STT	Tên khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục	Mức thu theo thỏa thuận	Ghi chú
1	Nước uống cho học sinh	10.000 đồng/HStháng	Thu không quá 10 tháng
2	Dạy kỹ năng sống	5.000đồng/HS /tiết	Thu theo số tiết thực tế học
3	Dịch vụ vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh	18.000 đồng/HS/tháng	Thu không quá 10 tháng
4	Tiền quản lý, chăm sóc học sinh buổi trưa ăn bán trú và ngoài giờ hành chính	6.000 đồng/HS/tháng	Thu theo số ngày thực tế học
5	Tiền ăn bán trú	26.000đồng/HS/ngày với 01 bữa chính, 01 bữa phụ; bao gồm tiền mua thực phẩm, nhân công phục vụ, nộp thuế, bảo hiểm, chất đốt ...)	Thu theo ngày thực tế học sinh ăn bán trú
6	Đóng góp lần đầu tiên phục vụ nuôi ăn bán trú đối với học sinh khối lớp 1(sữa chữa, mua mới mặt bàn bán trú)	100.000 đồng/học sinh lần đầu tham gia ăn bán trú.	Thực hiện theo năm học, thu thực tế theo học sinh tham gia ăn bán trú
7	Tiền học tiếng Anh với GV người nước ngoài	37.500đ/HS/ tiết	Thu theo số tiết thực tế học

8	BHYT Học sinh	15 tháng: 1.105.650đ; 14 tháng: 1.031.940đ; 13 tháng: 958.230đ; 12 tháng: 884.520đ	+ Đối với học sinh Khối 1 thu theo tháng sinh(thu trong tháng 9/2024): + Đối với học sinh khối 2,3,4,5 thu: 12 tháng: (thu trong tháng 12/2024)
---	---------------	---	--

TP Nam Định, ngày 24 tháng 9 năm 2024



HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Thúy Vân